

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**

1. Thông tin về dự án:

1.1.1. Thông tin chung:

Tên Dự án : Nhà máy đồ uống Barrett
Chủ đầu tư : Công ty cổ phần thực phẩm và đồ uống Barrett
Địa điểm thực hiện : Xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

dự án

1.1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Mục tiêu đầu tư: Sản xuất đồ uống Barrett;

- Quy mô dự án:

+ Sản xuất Bia: 25 triệu lít/năm

+ Sản xuất Rượu: 0,78 triệu lít/năm

1.1.3. Công nghệ sản xuất:

+ Quy trình sản xuất Bia: Malt khô → Nghiền → Đường hóa → Lọc dịch đường → Nấu houblon → Lắng xoáy → Làm lạnh nhanh → Lên men chính → Lên men phụ và tăng trữ → Lọc bia trong → Bảo hòa CO₂ → Chiết lon/keg → In hạn sử dụng → Đóng thùng → Nhập kho/xuất bán.

+ Quy trình sản xuất Rượu: Nguyên liệu gạo → Xử lý nguyên liệu → Lên men Koji → Lên men chính → Chung cất, tinh chế → Pha trộn → Đóng chai → Nhập kho/xuất bán.

1.1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Công ty cổ phần thực phẩm và đồ uống Barrett xây dựng trên khu đất có diện tích 26.605m².

Công ty sẽ bố trí xây dựng các hạng mục công trình chính với diện tích cụ thể như sau:

+ Nhà xưởng sản xuất (3 tầng) có diện tích là 13.153m²;

+ Tháp sản xuất (4 tầng) có diện tích 450 m³.

1.4.1.1. Mô tả chi tiết các hạng mục công trình chính:

(1) Nhà xưởng sản xuất

+ Được thiết kế là Nhà xưởng công nghiệp – Công trình cấp I.

+ Quy mô nhà xưởng: 03 tầng. Diện tích mỗi tầng là 13.153 m³. Chiều cao công trình: GL+20 m.

+ Phần móng và nền:

- Công trình sử dụng cọc bê tông ly tâm ứng lực trước.

+ Loại cọc PHC-A350-6-TCVN 7888:2008. Bê tông cọc có cường độ 80Mpa, sức chịu tải cọc đơn là 80 tấn. Tổng chiều dài cọc là 30m.



+ Các đài cọc bê tông cốt thép cao 0,8 m; 1 m; 1,2 m được nối với nhau bằng hệ dầm móng.

+ Phần thân:

- Cột có kích thước chính: 0,4m x 0,6 m; 0,5 m x 0,5 m.

- Dầm các tầng có kích thước chính: 0,3 m x 0,5 m; 0,3 m x 0,6 m.

- Sàn các tầng dày 0,15m - 0,2 m.

- Tường bê tông dày 0,2 - 0,3 m.

+ Phần mái:

- Phần mái lợp tôn chống nóng. Dỡ các tấm tôn là hệ thống kết cấu thép chịu lực.

+ Phần hoàn thiện:

- Toàn bộ tường mặt ngoài công trình được hoàn thiện bằng tôn tấm. Công trình được phối màu chính là màu trắng, phần diềm mái màu xanh là điểm nhấn cho công trình.

- Khu vực phòng vệ sinh được xây bằng gạch không nung và ốp tường bằng gạch men màu trắng. Nền được lát bằng gạch Ceramic 300x300 chống trơn.

- Các không gian bên trong nhà máy được phân chia bằng tường thạch cao và tường gạch xây tùy vào các không gian sử dụng.

- Nền xưởng được hoàn thiện bằng Epoxy tự san phẳng dày 3mm.

(2) Tháp sản xuất

- Quy mô: 04 tầng.

- Diện tích xây dựng: 450 m².

- Cốt nền tầng 1: 1FL= GL+ 100, 2FL=1FL+3200

- Chiều cao toàn bộ công trình H=GL+16m.

- Hình thức nền nhà bê tông cốt thép, tầng 4 lợp mái tôn hệ khung kết cấu thép.

1.4.1.2. Các hạng mục công trình phụ trợ

Các hạng mục công trình phụ trợ của dự án bao gồm:

- Nhà để xe (1 tầng) có diện tích 400 m²

- Khu vực xử lý nước cấp, trạm bơm và PCCC có diện tích 360 m²

- Nhà lò hơi có diện tích 385 m²

- Sân đặt silo có diện tích 1.500 m²

- Sân đặt tháp giải nhiệt, Trạm biến áp treo; Hệ thống cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa, bể nước, sân bãi... có diện tích 9.776 m².

1.4.1.3. Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường

- Nhà vệ sinh: công ty bố trí khu nhà vệ sinh trong khu vực xưởng sản xuất. Nước thải sinh hoạt sau khi xử lý qua bể tự hoại 3 ngăn được xử lý tiếp tại hệ thống xử lý nước thải tập trung của nhà máy.

- Khu lưu giữ chất thải rắn: Công ty sẽ bố trí 01 khu có diện tích khoảng 96 m² làm khu lưu giữ chất thải rắn thông thường và nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất của công ty. Vị trí xây dựng khu lưu giữ thể hiện trên mặt bằng tổng thể của dự án được đính kèm tại phụ lục báo cáo.

744
G T
PHÂN
M VÀ Đ
RE
HÀO - T

- Khu xử lý nước thải tập trung: công ty đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung để xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt và sản xuất phát sinh của nhà máy và nước thải phát sinh của các đơn vị thuê nhà xưởng đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCDP 02:2019/HY ($K_q=0,9$; $K_r=1$; $K_{HY}=0,85$) trước khi thải ra ngoài môi trường.

Vị trí xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung của dự án được thể hiện trên mặt bằng tổng thể của dự án được đính kèm tại phụ lục báo cáo.

- Hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi: Công ty bố trí khu vực đặt lò hơi, tại đây công ty đầu tư hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi để xử lý bụi, khí thải lò hơi trước khi thải ra ngoài môi trường.

- Hệ thống PCCC:

+ *Hệ thống báo cháy*: Để đảm bảo việc báo cháy cho công trình, công trình sử dụng hệ thống báo cháy thông thường bao gồm các đầu báo khói và tủ điều khiển báo cháy. Các đầu báo cháy được nối với nhau theo từng vùng. Việc bố trí và lắp đặt các đầu báo khói đảm bảo theo tiêu chuẩn của PCCC. Tủ báo cháy được lắp ở khu vực có người trực 24/24h, như nhà thường trực. Để đảm bảo cho việc thoát hiểm khi có sự cố xảy ra, công trình được thiết kế hệ thống chiếu sáng dẫn hướng thoát hiểm và chiếu sáng thoát hiểm bằng các bộ đèn có pin tại chỗ đặt tại chiếu sáng tại các lối ra như sảnh chính, hành lang và các phòng làm việc, các khu vực dịch vụ, hoạt động dịch vụ, hoạt động sản xuất.

+ *Hệ thống cấp nước chữa cháy gồm*: Bộ phận điều khiển, bộ phận cung ứng, dự trữ chất chữa cháy, bộ phận phân bố chất chữa cháy và đầu phun, lăng phun, bộ phận đường ống.

+ *Hệ thống đường nội bộ bên trong và bên ngoài*: được thông suốt, đảm bảo theo đúng quy định về PCCC.

- Hệ thống cấp và thoát nước:

+ Hệ thống cấp nước: Nước máy

Công ty thực hiện thỏa thuận với đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn để đấu nối đường ống cấp nước cho dự án.

+ Hệ thống thoát nước: Thiết kế hệ thống thoát nước tách rời giữa nước thải và nước mưa.

+ Hệ thống thoát nước mưa: Gồm hố ga thu nước mưa chảy tràn và hệ thống cống thoát nước. Cống thoát nước mưa được xây bằng gạch, nắp bằng bê tông cốt thép. Độ dốc của rãnh thu là 0,1%. Tiết diện cống có dạng hình chữ nhật, bề rộng từ 0,4- 1,2 m.

+ Hệ thống thoát nước thải: Nước thải sinh hoạt từ được xử lý sơ bộ và nước thải sản xuất được dẫn ra hệ thống xử lý nước thải tập trung đảm bảo giới hạn cho phép trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

- Hệ thống cấp điện: Điện cung cấp cho các hoạt động sản xuất của Dự án, chiếu sáng, sinh hoạt, bơm nước và an ninh.

- Nguồn điện cung cấp cho hoạt động sinh hoạt và sản xuất của cơ sở được cung cấp từ trạm biến áp 400 KVA của công ty.

1.1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường: Không

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:

* Vị trí, ranh giới dự án: Theo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 151/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 9/7/2021, điều chỉnh lần thứ nhất ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên thì khu đất thực hiện dự án có diện tích sử dụng khoảng 26.605 m² thuộc địa bàn xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Vị trí, ranh giới cụ thể như sau:

- + Phía Bắc giáp đất canh tác
- + Phía Nam giáp đất dự án Công ty TNHH thương mại và vận tải Thái Tân;
- + Phía Tây giáp dự án đang triển khai của Công ty cổ phần thực phẩm và đồ uống Barrett (mở rộng về phía sau dự án);
- + Phía Đông giáp đường quy hoạch và mương thủy lợi;

* Hiện trạng sử dụng đất trên khu đất dự án

Tổng diện tích khu đất xin thu hồi là 26.605m². Hiện trạng khu đất dự án chủ yếu là đất trồng lúa, một phần đất thủy lợi, đất và đường giao thông. Khu vực thực hiện dự án có địa hình tương đối thấp. Trong đó, diện tích đất trồng lúa là 22.608,9m² (chiếm 84,97%) nên rất thuận lợi trong việc giải phóng mặt bằng.

Bảng tổng hợp hiện trạng sử dụng đất của dự án

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Đánh giá
1	Đất trồng lúa	22.608,9	84,97	Thuận lợi XD
2	Đất thủy lợi	2.080,1	7,82	Thuận lợi XD
3	Đất giao thông	1.916	7,21	Thuận lợi XD
Tổng diện tích khu đất thu hồi		26.605	100	

Trong khu đất thực hiện dự án không có đất ở của các hộ dân nên không phải tiến hành di dân, tái định cư. Ngoài ra, trong khu đất không có rác thải tồn đọng, không có đất nghĩa địa cũng như không có các ngôi mộ nằm rải rác trong khu đất.

* Mô tả môi trường xung quanh của dự án với các đối tượng xung quanh:

- Giao thông:

Tuyến đường ĐT.378 nằm phía Tây Bắc khu đất dự án. Tại trục đường này đã hình thành một số nhà máy công nghiệp. Dự án cách đường Quốc lộ 5 khoảng gần 2km về phía Bắc. Vì vậy điều kiện giao thông tương đối thuận lợi cho việc vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu và tiêu thụ ra vào công ty, thuận lợi cho hàng hóa được lưu thông ra các tỉnh lân cận.

- Thủy văn:

Hệ thống sông ngòi đều khắp vừa tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp vừa tạo thành hệ thống giao thông đường thủy thuận tiện cho việc phát triển kinh tế của thị xã. Bên cạnh đó còn có một nguồn nước ngầm hết sức phong phú đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp

và đô thị.

Gần khu vực dự án có hệ thống Kênh tiêu TB Vinh Quang về phía Đông khu đất đây là nguồn tiếp nhận nước thải sau xử lý và nước mưa chảy tràn của dự án khi đi vào hoạt động.

- Kinh tế - xã hội:

Khu đất thực hiện dự án nằm xen kẹt giữa đường giao thông quy hoạch, đất quy hoạch các dự án và liền kề với dự án đang sản xuất hiện có của công ty.

Gần khu vực dự án có Công ty CP đầu tư và thương mại Thiên Sơn, xung quanh là đất quy hoạch công nghiệp do đó trong quá trình hoạt động việc kiểm soát ô nhiễm cần được thực hiện tốt để tránh gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty lân cận. Ngoài ra, xung quanh khu đất thực hiện dự án là đất canh tác, nương thủy lợi và đường giao thông.

Gần khu vực dự án không có vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, các khu bảo tồn thiên nhiên khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí và các khu di tích lịch sử văn hóa, di sản văn hóa đã xếp hạng.

- Khu dân cư:

Khu vực thực hiện dự án có khoảng cách gần nhất tới khu dân cư thôn Xuân Đào khoảng 700 m về phía Đông. Do vậy, trong quá trình đi vào hoạt động, dự án sẽ không gây ảnh hưởng quá lớn đến khu dân cư tuy nhiên, chủ dự án vẫn có áp dụng các biện pháp giảm thiểu tác động tiếng ồn.

Thêm vào đó, với đặc thù là nhà máy sản xuất đồ uống nên chất thải phát sinh chủ yếu là nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt, khí thải. Dự án sẽ đầu tư HTXL nước thải tập trung đạt quy chuẩn hiện hành của địa phương QCDP 02:2019/HY ($K_q=0,9$; $K_f=1$; $K_{HY}=0,85$).

- Di tích văn hoá - lịch sử:

Trong khu vực dự án không có công trình kiến trúc, công trình Quốc gia và di tích lịch sử văn hoá.

- Mô tả các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực thực hiện dự án.

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:

2.2.1. Các tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành:

* *Khí thải:*

- Quá trình vận chuyển các nguyên vật liệu phục vụ quá trình thi công làm rơi vãi nguyên vật liệu, và bụi cuốn theo phương tiện vận chuyển;

- Bụi phát sinh khi các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công đốt cháy nhiên liệu;

* *Nước thải:*

- Nước thải thi công: $1,5 \text{ m}^3/\text{ngày}$

- Nước thải sinh hoạt: $2,25 \text{ m}^3/\text{ngày}$

- Nước mưa chảy tràn

* *Chất thải rắn:*

- Chất thải rắn xây dựng: phát sinh khoảng hơn 9 tấn/giai đoạn.
- Chất thải rắn sinh hoạt: 25 kg/ngày.
- Chất thải rắn nguy hại: tổng khối lượng chất thải nguy hại phát sinh khoảng 111 kg/tháng.

2.2.2. Các tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a) Giai đoạn thi công xây dựng

***) Ô nhiễm tiếng ồn, độ rung**

Trong giai đoạn này, tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ:

- Hoạt động của các phương tiện giao thông vận chuyển vật liệu xây dựng.
- Hoạt động thi công xây dựng như: san lấp mặt bằng, đóng, tháo, giàn giáo.
- Hoạt động của các máy móc thi công trên công trường như: máy ủi, máy xúc, máy đầm nén, máy trộn bê tông,...

Mọi hoạt động của con người, thiết bị trên công trường phát sinh ra tiếng ồn. Mức độ lan truyền tiếng ồn phụ thuộc vào mức âm và khoảng cách từ vị trí gây ra đến môi trường tiếp nhận. Tiếng ồn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân trong công trường xây dựng và dân cư khu vực xung quanh.

***) Tác động đến an toàn giao thông:**

Quá trình thi công xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị, công trình bảo vệ môi trường của dự án sẽ gây tác động đến môi trường: Vận chuyển máy móc thiết bị và hoạt động đi lại của công nhân sẽ dẫn đến sự gia tăng mật độ giao thông trên các tuyến đường hiện hữu. Sự gia tăng mật độ giao thông sẽ làm tăng khả năng xảy ra tai nạn và ùn tắc giao thông và suy giảm chất lượng của các tuyến đường.

Tiếng ồn gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và trước hết là đến sức khỏe của người công nhân trực tiếp thi công.

Tiếng ồn và độ rung cao hơn tiêu chuẩn sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe lao động và gây ra các triệu chứng như mất ngủ, mệt mỏi, gây tâm lý khó chịu và làm giảm năng suất lao động. Tiếp xúc với tiếng ồn có cường độ cao trong thời gian dài sẽ làm thính lực giảm sút, dẫn tới bệnh điếc nghề nghiệp.

***) Tác động đến công trình thủy lợi, tưới tiêu nông nghiệp và tiêu thoát nước của khu vực**

Trong quá trình thi công dự án, các công trình thủy lợi bị tác động bao gồm:

- Một số đoạn mương nội đồng nằm trong khu đất của dự án;
- Kênh tiêu trạm bơm Vinh Quang nằm phía Đông dự án.

Do đó, hoạt động thi công dự án sẽ tác động tới kết cấu công trình thủy lợi của khu vực. Trong đó, các mương nội đồng với chức năng tưới tiêu cho phần diện tích đất canh tác nằm trong khu đất dự án nên khi dự án thu hồi phần đất canh tác này và mương nội đồng nằm trong khu đất thì không cần thi công hoàn trả các mương nội đồng này.

Thêm vào đó, hoạt động thi công xây dựng của dự án có phát sinh nước thải xây dựng sẽ gây tác động đến kênh mương thủy lợi tiếp giáp là kênh tiêu TB Vinh Quang. Do rơi vãi bùn đất, vật liệu thi công theo nước mưa chảy tràn thoát xuống mương, nước thải xây dựng xả ra ra kênh sẽ ảnh hưởng đến hiện trạng cảnh quan và chất lượng nước kênh nên chủ đầu tư và đơn vị thi công sẽ xây dựng kế hoạch thi công hợp lý để hạn chế ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng đến hoạt động tiêu thoát nước vào thời gian cao điểm tưới tiêu mùa vụ của người dân địa phương.

b, Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải

- Bụi và khí thải phát sinh ra do phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu và sản phẩm ra vào kho và nhà máy;

- Bụi phát sinh từ quá trình nhập liệu, cấp liệu, nghiền, sàng;

- Khí thải phát sinh từ hoạt động vệ sinh máy móc, thiết bị;

- Khí thải phát sinh từ hoạt động phòng Lab;

- Hơi mực in phát sinh từ quá trình in date;

- Mùi, khí thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải tập trung

- Khí thải từ hoạt động của máy phát điện dự phòng: phát sinh các khí thải CO, NO_x, SO₂ và bụi với lượng rất nhỏ, ảnh hưởng cục bộ trong thời gian rất ngắn;

- Bụi, khí thải từ hoạt động của lò hơi đốt sinh khối Biomass: bao gồm các yếu tố ô nhiễm như: bụi, khí CO₂, CO, SO₂ trong dòng khí thải có nhiệt độ khá cao 120°C - 400°C.

Nước thải

- Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng: 8,4m³/ngày đêm;

- Nước thải sản xuất phát sinh khoảng: 611,3 m³/ngày đêm;

+ Nước thải sản xuất phát sinh từ quá trình vệ sinh máy móc thiết bị của sản xuất bia và sản xuất rượu (như các tank lên men, nồi nấu).

+ Nước thải sản xuất phát sinh từ quá trình vệ sinh sản xưởng sản xuất.

+ Nước thải từ quá trình vệ sinh silo, tank chứa bã malt, bã hèm, bột trợ lọc thải.

+ Nước thải sản xuất phát sinh từ quá trình vệ sinh bao bì như chai, keg.

+ Nước thải sản xuất phát sinh từ hệ thống lọc nước RO.

+ Nước thải phát sinh từ hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi.

+ Nước thải từ quá trình vệ sinh, rửa cẩu cặn lò hơi

+ Nước thải từ hoạt động của phòng Lab.

- Nước mưa chảy tràn: Lượng mưa ngày lớn nhất chảy tràn trên diện tích xây dựng tại khu vực dự án khoảng 1,03142 (m³/s).

Chất thải rắn

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng: 5,19 tấn/năm.

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh khoảng: 5.315.300 kg/năm.

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng: 2.834 kg/năm.

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

*** Các biện pháp giảm thiểu tác động đối với môi trường không khí**

**** Giai đoạn xây dựng**

- Tất cả các xe vận tải và các thiết bị thi công cơ giới phải đạt tiêu chuẩn quy định của Cục Đăng Kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường mới được phép hoạt động;
- Che kín mọi phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng (cát, đất, xi măng, đá...) để tránh phát tán bụi;
- Không vận chuyển nguyên vật liệu vào giờ cao điểm;
- Đặt các biển báo, phân vùng cách ly an toàn xung quanh khu vực thi công;
- Vật liệu xây dựng được chứa trong các kho chứa để quản lý, tránh hiện tượng phát tán bụi ra môi trường xung quanh;
- Thiết bị và máy móc cơ khí được bảo trì thường xuyên để giảm thiểu ô nhiễm do khói xe;
- Không đốt các nguyên vật liệu tại khu vực dự án;
- Phun, tưới nước thường xuyên để giảm thiểu lượng bụi phát tán.
- Lắp đặt tấm chắn cao 2m để hạn chế bụi phát sinh ra khu vực xung quanh;

**** Giai đoạn vận hành**

Bụi, khí thải và tiếng ồn từ các phương tiện giao thông

- Bê tông hóa tất cả các đường giao thông trong phạm vi nội bộ nhà máy.
- Phun nước thường xuyên trên đường nội bộ về mùa nắng và hanh khô để hạn chế bụi từ mặt đường;
- Trang bị các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân bốc dỡ như: mũ, khẩu trang, quần áo BHLĐ,...
- Chủ dự án sẽ trồng nhiều cây xanh có tán lớn để che nắng, giảm lượng bức xạ mặt trời, tiếng ồn, bụi phát tán ra ngoài môi trường
- Lắp đặt HTXL bụi, khí thải lò hơi
- Lắp đặt hệ thống thu hồi bụi từ quá trình sản xuất.

*** Các công trình và biện pháp xử lý nước thải**

**** Giai đoạn xây dựng**

- Nước thải sinh hoạt của công nhân trên công trường:
- + Tổ chức hợp lý các nguồn nhân lực trong các giai đoạn thi công tránh tình trạng tập trung quá đông nhân công.
- + Đối với nước thải sinh hoạt: dự án dự kiến lắp 02 nhà vệ sinh loại 2.000 lít. Vị trí đặt nhà vệ sinh di động được bố trí ngay khu vực cuối khu đất. Định kỳ thuê đơn vị có chức năng hút bùn cặn vận chuyển đi xử lý theo quy định.
- + Ban hành nội quy nghiêm cấm công nhân phóng uế, vứt rác thải sinh hoạt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.
- + Tăng cường nhắc nhở cán bộ nhân viên ý thức tiết kiệm sử dụng nước và tuân thủ nội quy quy định của công ty.
- Nước mưa chảy tràn và nước thải thi công:

+ Xây dựng hệ thống thoát nước thi công và vạch tuyến phân vùng thoát nước mưa. Các tuyến thoát nước đảm bảo tiêu thoát triệt để, không gây úng ngập trong suốt quá trình xây dựng và không gây ảnh hưởng đến khả năng thoát nước thải trong khu vực dự án.

+ Các tuyến thoát nước mưa, nước thải thi công được thực hiện phù hợp với quy hoạch thoát nước của dự án cũng như của toàn khu vực nói chung.

+ Nước thải từ quá trình vệ sinh máy móc, thiết bị được dẫn vào hệ thống thu gom riêng, qua song chắn rác, hố ga lắng cặn sau đó được tuần hoàn lại cho hoạt động thi công, phun ẩm. Công ty bố trí 02 hố ga với kích thước của mỗi hố ga lắng cặn là $L \times B \times H = 1\text{m} \times 1\text{m} \times 1\text{m}$, đảm bảo đạt tiêu chuẩn vệ sinh môi trường:

Nước thải thi công → Hố ga (có vật liệu thấm dầu) → Hố lắng tập trung → Tuần hoàn lại cho hoạt động thi công, phun ẩm.

+ Không tập trung các loại nguyên nhiên vật liệu gần, cạnh các tuyến thoát nước để ngăn ngừa thất thoát rò rỉ vào đường thoát thải.

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn.

**** Giai đoạn vận hành**

Biện pháp xử lý nước mưa chảy tràn

- Công thoát là hệ thống công bê tông tròn cốt thép đúc sẵn DN400. Độ dốc của công là 0,1%.

- Lắp đặt hệ thống song chắn rác tại các hố ga để tách rác có kích thước lớn ra khỏi nguồn nước, rác đọng lại trên song được thu gom theo chất thải rắn.

- Khi vào mùa mưa, hàng tháng phải có đội vệ sinh môi trường vệ sinh, nạo vét các hố ga, đường cống dẫn nước, không để rác thải, chất lỏng độc hại xâm nhập vào đường thoát nước.

Giáo dục ý thức (hoặc có biện pháp) để công nhân làm việc trong Dự án luôn vệ sinh sạch sẽ khu vực sinh sống của mình và thu gom rác thải đúng nơi quy định.

Biện pháp xử lý nước thải tập trung:

Nước thải sau xử lý sơ bộ được dẫn về HTXL nước thải tập trung với công suất 720 m³/ngày đêm để xử lý, quy trình xử lý như sau:

+ Nước thải → Bể thu gom → Bể cân bằng → Bể yếm khí UASB → Bể lắng UASB → Bể trung gian → Bể hiếu khí SBR → Bể lắng photpho → Bể khử trùng → Quan trắc online → Nước thải đầu ra đạt QCVN 02:2019/HY.

*** Công trình lưu giữ chất thải**

**** Giai đoạn xây dựng**

- Đất bóc hữu cơ, bùn nạo vét được tận dụng cho đất đắp bù cây xanh của dự án, không đổ thải ra ngoài môi trường.

- Các chất thải có thể tái chế hoặc tái sử dụng như bao bì xi măng, chai lọ, các mẫu sắt thép dư thừa được thu gom, phân loại và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng tái chế.

- Toàn bộ lượng chất thải khác phát sinh sẽ thu gom, phân loại và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng.

**** Giai đoạn hoạt động**

Bố trí khu lưu giữ tạm thời chất thải sinh hoạt, chất thải thông thường và chất thải nguy hại với tổng diện tích khoảng 90 m² có dán biển báo theo quy định. Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý (như Công ty Cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 11 – URENCO 11,...).

- Mô tả các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

2.4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường:

2.4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

Giám sát trong giai đoạn thi công, xây dựng

**** Giám sát môi trường không khí xung quanh***

- Số mẫu: 02 mẫu; Vị trí giám sát: Đầu và cuối khu đất thực hiện dự án;
- Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, tốc độ gió, TSP, SO₂, CO, NO₂
- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần;
- Tiêu chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT.

**** Giám sát chất thải rắn***

- Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

- Định kỳ chuyển giao CTR thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

Giám sát giai đoạn vận hành thử nghiệm

Chủ dự án có trách nhiệm giám sát mẫu nước thải trong quá trình vận hành thử nghiệm theo quy định tại khoản 5, điều 21, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

Giám sát trong giai đoạn hoạt động

**** Giám sát chất thải rắn***

- Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;

- Định kỳ chuyển giao CTR thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

2.4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

**** Giai đoạn thi công xây dựng***

Giảm thiểu tai nạn giao thông

006
ÔNG
CỔ P
PHẨM
AR
40-

- Bố trí thời gian vận chuyển nguyên vật liệu theo giờ, tránh vận chuyển vào giờ cao điểm;
Các phương tiện vận chuyển phải thực hiện nội quy vệ sinh do Chủ dự án đề ra;

- Có đội ngũ giám sát quá trình thi công, có nhân viên bảo vệ, hướng dẫn các phương tiện vận chuyển ra vào công trình;

- Thường xuyên bảo dưỡng các xe vận chuyển;

- Đặt bảng báo hiệu tại các đoạn đường đang có công trình và đảm bảo số lượng xe vào công trình, tránh tình trạng các phương tiện này gây ùn tắc tại gần khu vực dự án;

Giảm thiểu tai nạn lao động

- Tất cả công nhân tham gia lao động trên công trường xây dựng đều được học tập về các quy định An toàn và Vệ sinh lao động;

- Các công nhân tham gia vận hành máy móc, thiết bị được huấn luyện và thực hành thao tác đúng cách, đúng quy trình. Biết cách giải quyết khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên bảo dưỡng, bảo trì máy móc, thiết bị để đảm bảo an toàn khi vận hành;

- Trang bị cho công nhân đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động như găng tay, khẩu trang, mũ bảo hiểm, dây thắt an toàn;

- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động khi tổ chức thi công, bố trí hợp lý các thiết bị, máy móc thi công để ngăn ngừa tai nạn;

- Có rào chắn, các biển báo nguy hiểm tại những nơi có khả năng rơi, ngã hoặc điện giật;

- Tạo hàng rào ngăn cách để tách biệt các khu vực nguy hiểm như: Trạm điện, các loại vật liệu dễ cháy, dễ nổ.

Phòng chống và ứng phó sự cố cháy nổ

- Cấm hút thuốc tại công trường;

- Công nhân trực tiếp làm việc tại công trường sẽ được tập huấn, hướng dẫn các phương pháp phòng chống cháy nổ;

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị để đảm bảo độ an toàn, tránh nguy cơ xảy ra cháy nổ;

- Đầu tư các thiết bị chống cháy nổ tại các khu vực kho chứa nguyên vật liệu, nhiên liệu tại công trường;

- Phải bố trí các phương tiện chữa cháy tại chỗ như bình chữa cháy cầm tay, hệ thống bơm, phun nước....

Giảm thiểu tác động đến an ninh, trật tự xã hội

Giữ mối liên hệ tốt với chính quyền địa phương và dân cư trong vùng để được thông báo và kết hợp giải quyết các vấn đề phát sinh xung đột trong quá trình thực hiện dự án;

Có hình thức kỷ luật nghiêm khắc với công nhân khi chơi cờ bạc, lô đề hay các tệ nạn xã hội khác...;

* Giai đoạn vận hành

a, Đối với sự cố cháy nổ

374
T
I
A
N
A
Đ
O
T
T
H

Biện pháp phòng ngừa:

- Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho đội phòng cháy cơ sở để kịp thời xử lý các tình huống khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.
- Vệ sinh công nghiệp đối với nhà kho, nhà xưởng
- Bố trí, sắp xếp hàng hóa đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC
- Trang bị phương tiện chữa cháy đầy đủ theo quy định.
- Thiết kế, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tự động đối với toàn bộ diện tích nhà xưởng, nhà kho theo quy định
- Thực hiện đóng bảo hiểm bắt buộc đối với nhà, công trình kiến trúc và các trang thiết bị kèm theo; máy móc thiết bị; các loại hàng hóa, vật tư và tài sản khác.
- Nước cấp cho cứu hỏa được lấy trực tiếp từ các họng cứu hỏa cạnh nhà xưởng đặt tại những vị trí thích hợp thuận tiện trong công trình.
- Hệ thống PCCC của công trình được thiết kế và được sự chấp nhận riêng của cơ quan quản lý.
- Bố trí lắp đặt các thiết bị như bình chữa cháy bằng dạng bột hoặc khí phù hợp với các nguồn phát sinh gây cháy tại khu vực lắp đặt.
- Hệ thống hoạt động thường trực 24/24 để đảm bảo an toàn trong mọi trường hợp bất ngờ xảy ra cháy.

Phương án tuyên truyền và tập huấn ứng phó sự cố cháy nổ cho nhân viên.

- Chủ dự án thường xuyên nhắc nhở, tập huấn về công tác PCCC – chữa cháy và thoát nạn (có sự hướng dẫn của Công an PCCC) cho mọi đối tượng trong Dự án.
- Quản lý việc sử dụng các thiết bị điện trong các khu kinh doanh đúng kỹ thuật tránh sử dụng điện quá tải làm ảnh hưởng đến hệ thống điện toàn công trình.
- Các bảng tiêu lệnh PCCC phải được gắn ở những nơi có nguy cơ cháy nổ cao.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì máy móc, thiết bị giám sát các thông số kỹ thuật và kiểm tra hệ thống quạt tăng áp, hút khí ở các buồng thang thoát nạn.
- Thiết kế hệ thống chống sét theo đúng quy định của nhà nước
- Kiểm tra dây dẫn điện tránh sự quá tải trên đường dây
- Định kỳ kiểm tra các thiết bị chữa cháy và báo cháy, các thiết bị và dây dẫn chống sét công trình để đảm bảo khi có sự cố xảy ra thì vẫn hoạt động tốt.
- Phải chấp hành các quy định về an toàn điện
- Chủ dự án trang bị từ bình cứu hỏa và đặt vào các vị trí theo đúng tiêu chuẩn để bảo đảm chữa cháy tại chỗ kịp thời.

Hệ thống chữa cháy cục bộ bằng các bình xách tay:

Nhằm đảm bảo an toàn và kịp thời dập tắt các đám cháy khi vừa phát sinh, trong khu nhà xưởng được bố trí lắp đặt các bình khí xách tay. Bình chữa cháy cầm tay được bố trí tại các vị trí xung yếu đặt trong các tủ chữa cháy dùng để dập tắt đám cháy tức thời khi mới bắt đầu cháy. Vị trí lắp đặt nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng khi có cháy . Các loại bình sử dụng gồm:

- Bình chữa cháy bột đa chức năng MFZL4 để chữa các đám cháy có nguồn gốc là xenlulo, cháy điện, cháy kim loại và các loại đám cháy khác, trừ chữa cháy các thiết bị kỹ thuật không thể vệ sinh được sau khi chữa cháy.

- Bình chữa cháy CO₂ được bố trí để chữa cháy các thiết bị kỹ thuật, thiết bị điện tử...

- Xe đẩy chữa cháy bột loại 35kg MFZ 35 được bố trí ở gara với mục đích chữa cháy các đám cháy xăng dầu đã phát triển tương đối lớn.

Biện pháp ứng phó sự cố:

- Khi phát hiện sự cố xảy ra, người phát hiện phải bấm còi báo động đồng thời hô hào mọi người xung quanh để cùng dập lửa; dùng bình xịt hoặc hệ thống bơm nước để dập tắt đám cháy;

- Người gần khu vực cầu dao điện nhanh chóng đến ngắt nguồn điện và cho ngừng hoạt động sản xuất;

- Di tản mọi người ra khỏi khu vực cháy;

- Thông báo cho đơn vị cảnh sát chữa cháy, đơn vị y tế gần nhất;

- Nếu có người mắc kẹt phải tổ chức thực hiện giải cứu và đưa người mắc kẹt ra ngoài;

- Người bị kẹt trong khu vực đám cháy phải dùng quần áo bịt kín và thực hiện các thao tác đã huấn luyện để di tản ra khỏi khu vực đám cháy;

- Khi người mắc kẹt được đưa ra khỏi đám cháy mà bị ngất, bộ phận y tế cấp cứu bên ngoài hoặc ai đó thực hiện thao tác sơ cứu hà hơi thổi ngạt như đã được tập huấn, và đưa người bị thương đi bệnh viện.

b, Tai nạn lao động

Để tránh các sự cố tai nạn lao động không đáng có xảy ra, chủ dự án sẽ thực hiện các biện pháp phòng ngừa và khắc phục sự cố như sau:

Phòng ngừa:

- Đề ra các nội quy an lao động, hướng dẫn cụ thể về vận hành an toàn cho máy móc, thiết bị, đồng thời kiểm tra chặt chẽ và có biện pháp xử lý đối với các cá nhân, tổ nhóm vi phạm.

- Quy định về trang phục, đầu tóc gọn gàng trong khi làm việc và trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân.

- Cấm sử dụng điện thoại di động, làm việc riêng trong giờ làm việc;

- Đào tạo, huấn luyện các kỹ năng làm việc cho người mới được tuyển dụng;

- Tuyên truyền và nâng cao nhận thức về an toàn lao động cho người công nhân;

- Kiểm tra thiết bị an toàn, gương chiếu hậu của phương tiện vận tải để tránh các tai nạn không đáng có xảy ra.

Ứng phó:

Khi sự cố xảy ra tùy theo mức độ của tai nạn mà thực hiện các biện pháp ứng phó khác nhau nhưng về cơ bản qua các bước như sau:



- Khi phát hiện sự cố người phát hiện cần nhận biết được mức độ nguy hiểm của tai nạn và thông báo cho giám đốc sản xuất hoặc trưởng bộ phận sản xuất để cho dừng hoạt động và thực hiện thao tác cứu chữa người bị tai nạn.

- Thực hiện các biện pháp sơ cứu kịp thời: Các phương pháp sơ cứu khẩn cấp là các biện pháp cấp cứu tạm thời ban đầu nhằm cứu hộ sinh mạng và tránh tai biến khi người lao động bị tai nạn mà chưa có sự chăm sóc của các bác sỹ. Khi xảy ra tai nạn cần phải:

Kiểm tra xem nạn nhân có bị chảy máu, gãy xương, nôn hay không.

Kiểm tra xem nạn nhân có còn tỉnh táo, còn thở, mạch còn hay không.

Các biện pháp sơ cứu

- Ra máu nhiều:

- + Dùng bông hoặc gạc sạch bịt vết thương
- + Nâng tay hoặc chân bị thương so với tim
- + Dùng băng để buộc chặt vết thương, chú ý không buộc quá chặt
- + Chú ý nếu sử dụng phương pháp cầm máu trực tiếp không có hiệu quả thì sử dụng nẹp cầm máu.

- Bỏng do nhiệt:

- + Làm mát xung quanh vết bỏng bằng nước lạnh, đá.
- + Để nguyên dạng vết thương, không thoa kem, dầu lên vết thương.

- Gãy xương:

Trước hết phải điều trị vết thương khi có máu ra cần phải cầm máu, khi có mảnh xương nhô cần khử trùng cho vết thương, để miếng gạc dày, sạch lên vết thương và dùng băng đàn hồi băng cầm máu, tránh dùng dây và băng thường để buộc.

Có chấn thương không nguy hiểm đến tính mạng: Sơ cứu tại chỗ nhanh chóng chuyển đến cơ sở y tế gần nhất. Tai nạn nghiêm trọng sơ cứu tại chỗ, gọi cấp cứu theo số 115 và làm theo hướng dẫn của y tế. Nếu huy động được phương tiện, nhanh chóng chuyển đến cơ sở để cấp cứu, gọi điện báo cáo cơ sở.

c, Sự cố rò rỉ gas, tràn đổ hóa chất

- Để phòng ngừa và ứng phó với sự cố rò rỉ gas, tràn đổ hóa chất xảy ra thì Dự án tiến hành:

- Thực hiện quy trình vận chuyển theo đúng quy định, đảm bảo không để hóa chất, gas rò rỉ ra ngoài môi trường;

- Khi vận chuyển nguyên liệu hóa chất về đến nhà máy, tiến hành kiểm tra kỹ lưỡng xem nguyên liệu có bị rò rỉ hay không, nếu bị rò rỉ cần xử lý ngay;

- Xây dựng kho chứa và bảo quản nguyên liệu hóa chất đảm bảo cách ly với các khu vực theo đúng quy định của pháp luật;

- Tổ chức các khóa tập huấn về phòng ngừa, ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất cho cán bộ nhân viên trong nhà máy;

- Tổ chức các buổi diễn tập về phòng ngừa và ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất cho cán bộ công nhân viên trong nhà máy;

- Chỉ sử dụng các loại hóa chất đảm bảo yêu cầu về an toàn kỹ thuật. Yêu cầu nhà cung ứng cung cấp hóa chất kèm theo thiết bị lưu chứa đúng chủng loại theo quy định của nhà nước, đồng thời phải cung cấp các giấy tờ liên quan, hướng dẫn lưu chứa, vận chuyển, sử dụng hóa chất an toàn. Quản lý và sử dụng hóa chất theo quy định tại Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;

- Cung cấp trang thiết bị, bảo hộ lao động (ủng, gang tay, mũ, mặt nạ,...) cho công nhân tiếp xúc trực tiếp với hóa chất. Cấm người không có nhiệm vụ ra vào khu vực có hóa chất.

- Bố trí biển cảnh báo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho công nhân về mức độ nguy hiểm cũng như cách sử dụng hóa chất an toàn. Yêu cầu công nhân tiếp xúc trực tiếp với hóa chất thực hiện đúng các nội quy, quy định như sau:

- + Sử dụng trang thiết bị bảo hộ do công ty cung cấp;
- + Không được ném hóa chất, không ăn uống trong khu vực làm việc;
- + Nếu làm đổ hóa chất hoặc xảy ra tai nạn, báo ngay với quản lý để có biện pháp ứng phó kịp thời;

- + Rửa sạch da khi tiếp xúc với hóa chất, trong trường hợp nghiêm trọng đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được chữa trị;

- + Sắp xếp hóa chất đúng vị trí quy định. Thực hiện phân loại và ghi nhãn hóa chất theo thông tư số 04/2012/TT-BCT ngày 13/2/2012 của Bộ Công thương Quy định phân loại và ghi nhãn hóa chất;

- + Bố trí trang thiết bị PCCC tại kho lưu giữ;

- + Hàng năm, cử cán bộ đi tập huấn lớp an toàn về hóa chất;

d, Sự cố nổ lò hơi

Biện pháp phòng ngừa:

- Xây dựng và tập huấn quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố lò hơi và người vận hành các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn phải được đào tạo chứng chỉ nghề chuyên môn;

- Thiết bị phải được chế tạo và lắp đặt đúng tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn, trước khi đưa vào sử dụng phải được kiểm định, đăng ký sử dụng theo quy định.

- Việc quản lý lò hơi và các thiết bị phụ của nó phù hợp với những yêu cầu đã quy định trong quy phạm nhà nước “QPVN 23-81”;

- Bảo quản thực hiện các chế độ bảo dưỡng, vận hành, tu sửa và kiểm tra theo đúng quy trình kỹ thuật;

- Các van an toàn luôn duy trì trong tình trạng hoạt động tốt;

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước đầu vào và cung cấp cho lò hơi theo tiêu chuẩn nước cấp cho lò hơi;

- Nhà lò hơi được thông thoáng và thoát nước tốt. Trước khi vận hành lò hơi, công nhân phải kiểm tra đầy đủ các cơ cấu an toàn, hệ thống điện, đồng hồ chỉ áp suất và tình trạng các van khóa lắp đặt trên lò hơi;

- Người trực tiếp vận hành lò hơi phải luôn có mặt khi thiết bị hoạt động, thường xuyên kiểm tra tình trạng hoạt động của lò hơi, các van xả, sự hoạt động của các dụng cụ kiểm tra đo lường: áp kế, van an toàn. Vận hành lò hơi theo đúng quy trình vận hành của đơn vị. Ghi chép ngày kiểm tra vào sổ nhật ký vận hành lò hơi;

- Quá trình sử dụng lò hơi sẽ được tuân thủ theo tiêu chuẩn 7704:2007 về lò hơi – yêu cầu kỹ thuật về thiết kế, kết cấu, chế tạo lắp đặt và sửa chữa;

Biện pháp ứng phó:

- Khi xảy ra sự cố, mọi hành động ứng cứu được dựa trên nguyên tắc hàng đầu là bảo vệ tính mạng con người và công nhân lao động trong khu vực xung quanh, tiếp theo là bảo vệ môi trường, cuối cùng mới là bảo vệ thiệt hại về tài sản;

- Ngăn chặn sự lan truyền hậu quả và thiệt hại sự cố, đưa các nạn nhân ra khỏi vùng sự cố, chẩn đoán sơ bộ, cấp cứu, loại bỏ sự tiếp xúc với chất nguy hại và đưa nạn nhân đến bệnh viện;

- Báo cho các cơ quan, chính quyền địa phương được biết và hỗ trợ;

- Hạn chế những thiệt hại do sự cố gây ra, tìm hiểu sơ bộ nguyên nhân xảy ra sự cố để khắc phục tại chỗ và có hướng giải quyết để ngưng ngay diễn tiến của sự cố;

- Khi xảy ra sự cố hoặc khí thải lò hơi không đạt QCVN 19:2009/BTNMT, cột B, hệ số $K_p=0,8$, $K_v=1$ nhà máy sẽ tiến hành khắc phục sửa chữa;

e, Sự cố an toàn vệ sinh thực phẩm

Phòng ngừa sự cố

- Tất cả các nguyên liệu sử dụng trong quá trình sản xuất có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Các nguyên liệu sử dụng đều được xác nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm do Bộ Y tế xác nhận

- Dây chuyền sản xuất được đầu tư đồng bộ, liên kết khép kín và tự động với nhau ngăn chặn vi khuẩn xâm nhập vào quá trình sản xuất từ khâu chế biến đến chiết rót;

- Các chai thủy tinh được rửa sạch trước khi chiết rót và đóng nắp;

- Trong từng công đoạn sản xuất, sản phẩm luôn được kiểm tra chất lượng từ công đoạn đầu tiên đến công đoạn cuối cùng. Trường hợp sản phẩm không đạt chất lượng mà không thể khắc phục, công ty sẽ thải bỏ;

- Khu vực sản xuất được cách ly hoàn toàn, nhân viên hoặc những người không có phận sự không được vào khu vực sản xuất. Trường hợp vào khu sản xuất thì tất cả công nhân viên phải được xác nhận là không bị các bệnh cảm cúm hay các bệnh về da dễ lây lan,.. thì mới được vào khu vực sản xuất. Trước khi vào phải mặc áo, mũ chụp chuyên dụng, vệ sinh tay, thay dép theo quy định;

Ứng phó sự cố

Khi xảy ra sự cố, công ty áp dụng các biện pháp:

- Tiến hành kiểm tra lại chất lượng sản phẩm, xác định nguyên nhân dẫn sản phẩm không chất lượng;

- Khi chưa đóng gói, chiết rót thì sản phẩm không đạt ở công đoạn nào sẽ khắc phục ngay tại công đoạn đó. Trường hợp sản phẩm không thể khắc phục sẽ tiến hành hủy bỏ toàn bộ sản phẩm;

- Trường hợp khi sản phẩm đã đóng gói mới phát hiện không đạt yêu cầu chất lượng thì toàn bộ lô hàng sản phẩm trong đợt sản xuất đó không được xuất ra thị trường và được thải bỏ toàn bộ.

Hồ sơ về sản phẩm không đạt chất lượng được lưu tại công ty, làm tài liệu phục vụ cho sản xuất sau này;

- Đối với trường hợp sự cố sản phẩm không đạt chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm đã được bán ra ngoài thị trường thì biện pháp ứng phó như sau:

- + Tiến hành thu hồi toàn bộ sản phẩm không đạt chất lượng;
- + Sau khi thu hồi, sản phẩm được lưu tại nhà máy đến khi tìm hiểu rõ nguyên nhân;
- + Khi đã có kết luận về nguyên nhân thì công ty sẽ thu hồi toàn bộ sản phẩm không đạt chất lượng, đồng thời sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người tiêu dùng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

f. Xử lý sản phẩm hỏng, tồn kho quá hạn

Đối với các sản phẩm hỏng, tồn kho quá hạn sử dụng. Công ty sẽ loại bỏ để đảm bảo chất lượng sản phẩm khi đến tay người tiêu dùng. Các sản phẩm được hủy bao bì (mở chai, lon, kết, nhãn mác) trước khi thải bỏ. Phần dung dịch thải được chứa trong các thùng 500l trước khi thải bỏ về hệ thống xử lý nước thải tập trung, với bao bì được thu gom như chất thải rắn thông thường.

g. Sự cố đối với các công trình bảo vệ môi trường

- *Đối với hệ thống xử bụi, khí thải lò hơi*

Trong quá trình hoạt động của hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi có thể xảy ra sự cố ngừng hoạt động hoặc hoạt động không đảm bảo dẫn đến khí thải đầu ra không đạt quy chuẩn.

Do đó, công ty cần có cán bộ chuyên trách về môi trường, có quy trình vận hành, giám sát, ghi nhật ký vận hành để vận hành hệ thống và kiểm tra thường xuyên hiệu quả thu hồi bụi của hệ thống, bảo dưỡng các thiết bị, đường ống thu gom. Ngoài ra, công ty cần thực hiện:

- + Định kỳ bảo dưỡng các thiết bị của hệ thống xử lý và thay thế kịp thời khi có hỏng hóc;
- + Công nhân vận hành hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi trước khi vận hành lò hơi và tắt hệ thống xử lý bụi, khí thải lò hơi sau khi tắt lò hơi.

Khi hệ thống gặp sự cố, Nhà máy sẽ cho ngừng hoạt động của lò hơi để không phát sinh khí thải cho đến khi sự cố được giải quyết.

- *Đối với vỡ đường ống cấp thoát nước*

Hệ thống đường ống cấp nước và thoát nước lắp đặt cho công trình cần đảm bảo yêu cầu kỹ thuật từ giai đoạn xây dựng;



Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng HT thoát nước mưa, nước thải tần suất định kỳ 1 lần/năm;

- *Đối với hệ thống xử lý nước thải tập trung*

+ Đường ống cấp, thoát nước phải có đường cách ly an toàn.

+ Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống dẫn đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất.

+ Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước.

+ Thường xuyên theo dõi hoạt động, quy trình vận hành của hệ thống; bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.

+ Định kỳ tiến hành hút hầm cầu với bể tự hoại và hút bùn cặn tại bể xử lý nước thải.

Tuy nhiên trong quá trình vận hành có thể do lỗi vận hành của công nhân dẫn đến đầu ra của hệ thống xử lý không đạt. Công ty sẽ kết hợp với các đơn vị có chuyên môn, chức năng trong việc đào tạo, hướng dẫn công nhân vận hành và giải quyết các hậu quả do sự cố xảy ra.

Nếu hệ thống xử lý nước thải xảy ra sự cố mà chưa thể khắc phục ngay công ty sẽ phải dừng hoạt động sản xuất, tuyệt đối không thải nước thải chưa xử lý ra môi trường.

- *Khu lưu giữ chất thải:*

+ Xây dựng khu lưu giữ chất thải có mái che, xung quanh có gờ bao để phòng khi có sự cố rò rỉ chất thải ra ngoài gây nguy hiểm hoặc chất thải có thể lẫn vào nước mưa gây ô nhiễm môi trường.

+ Khu lưu giữ chất thải được phân chia thành nhiều khu vực lưu giữ khác nhau. Các khu vực này được thiết kế với khoảng cách phù hợp theo quy định lưu giữ chất thải nguy hại, hạn chế khả năng tương tác giữa các loại chất thải và xảy ra sự cố cháy nổ. Khu vực lưu giữ được trang bị các biển cảnh báo và thiết bị PCCC, dụng cụ bảo hộ lao động, các vật liệu ứng phó khắc phục nếu có sự cố xảy ra.

+ Đối với việc vận chuyển chất thải nguy hại: chủ đầu tư sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng chuyên thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định. Do đó, đơn vị được thu gom, vận chuyển và xử lý sẽ có các biện pháp để đề phòng và kiểm soát sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại.

- ***Biện pháp ứng phó và phòng ngừa sự cố trạm quan trắc nước thải tự động:***

Để đảm bảo trạm quan trắc nước thải tự động vận hành ổn định, Công ty sẽ áp dụng 1 số biện pháp sau:

+ Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị trong trạm.

+ Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị trong trạm theo quy định.

+ Chuẩn bị dự phòng các thiết bị để kịp thay thế khi có sự cố như: thiết bị đo pH, thiết bị đo COD, thiết bị đo TSS, thiết bị đo nhiệt độ...

3. Cam kết của Chủ dự án

3.1. Cam kết thực hiện các văn bản pháp luật

Dựa vào những đánh giá trên về tác động của dự án tới môi trường cũng như những điều khoản trong Luật bảo vệ môi trường và các Nghị định về bảo vệ môi trường, các quy

10687

NG 7
PH
AM VÀ Đ
RET

0 - T. H

định về bảo vệ môi trường của tỉnh Hưng Yên, trong giai đoạn vận hành dự án chủ dự án cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu tới môi trường cụ thể như sau:

- Công khai báo cáo ĐTM khi được phê duyệt tại địa phương phục vụ công tác giám sát môi trường;

- Cam kết thực hiện chương trình quản lý môi trường và giám sát môi trường như đã trình bày tại Chương 4;

- Cam kết thực hiện việc cấp Giấy phép môi trường, vận hành thử nghiệm theo quy định;

- Cam kết về tính chính xác, chịu trách nhiệm về số liệu, thông tin trong báo cáo ĐTM của dự án;

- Cam kết áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định, chất thải phải đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường, cụ thể:

- Đối với nước thải:

- + Cam kết xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.

- + Cam kết toàn bộ nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất được xử lý đảm bảo quy chuẩn QCĐP 02:2019/HY ($K_q=0,9$; $K_f=1$; $K_{HY}=0,85$) trước khi chảy vào nguồn tiếp nhận là kênh tiêu trạm Vinh Quang;

- Đối với chất thải:

- + Chất thải nguy hại được thu gom và lưu giữ đúng theo quy định về quản lý CTNH tại thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- + Cam kết vận chuyển chất thải đi xử lý theo đúng quy định;

- + Cam kết bố trí lực lượng công nhân vệ sinh môi trường có trách nhiệm thu gom rác thải hàng ngày; phân loại rác tại nguồn các loại chất thải rắn công nghiệp và rác thải sinh hoạt.

- + Trang bị các thùng chứa rác tại nhà xưởng, nhà kho thông minh, văn phòng,... đúng nơi quy định.

- + Cam kết không sử dụng các loại hoá chất trong danh mục cấm của Việt Nam và trong các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

- Đối với sự cố:

- + Cam kết đền bù thiệt hại trong quá trình hoạt động nếu để xảy ra sự cố môi trường;

- + Thực hiện các biện pháp, các quy định vận chuyển đảm bảo vệ sinh môi trường, bảo vệ các công trình giao thông.

- + Nộp đầy đủ các phí, lệ phí môi trường (nếu có).

3.2. Cam kết với cộng đồng

Cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu của địa phương nơi thực hiện dự án (các ý kiến trong quá trình tham vấn cộng đồng). Chủ dự án cam kết thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cam kết thực hiện, quan tâm thực hiện các yêu cầu của cộng đồng dân cư

tại buổi họp tham vấn cộng đồng đảm bảo triển khai dự án không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, không phá hủy các công trình văn hóa, giao thông của địa phương.

Cam kết tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dự án; đảm bảo không để xảy ra ngập úng tại khu vực;

Cam kết thực hiện các biện pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho các công nhân viên làm việc trong công ty.

3.3. Cam kết tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan trong các giai đoạn của dự án

Cam kết thực hiện đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn dự án đi vào hoạt động.

Cam kết thực hiện trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/1/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Cam kết áp dụng các giải pháp kỹ thuật, sử dụng các phương tiện, thiết bị thi công phù hợp để giảm thiểu tối đa những tác động ảnh hưởng đến môi trường và đời sống, sinh hoạt của khu dân cư xung quanh; có phương án thi công, vận tải đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực; hạn chế sử dụng các loại máy móc, thiết bị gây tiếng ồn lớn trong giờ cao điểm.

Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp các sự cố và rủi ro môi trường xảy ra do triển khai dự án.

Cam kết nộp phí bảo vệ môi trường đầy đủ và đúng thời gian quy định;

Cam kết chịu trách nhiệm trước Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nếu xảy ra sự cố gây ô nhiễm môi trường và vi phạm các tiêu chuẩn Việt Nam./.

CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ *qhv*

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (nếu có))



GIÁM ĐỐC

Vũ Quang Văn

Ghi chú: Báo cáo ĐTM được niêm yết tại Ủy ban nhân dân cấp xã từ ngày 24 tháng 01 năm 2025.